TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 48/2018/HS-PT Ngày 23-11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Đoàn;

Ông Phan Văn Tiến.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Văn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Mai Vũ L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo:

Mai Vũ L, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1976;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 10, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Tổ 4, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đức T và bà Vũ Thị L1; có vợ là Trần Kim Th1 và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 09/5/2018, tạm giam ngày 10/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái "có mặt".

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị - Tòa án không triệu tập.

Nguyễn Vĩnh Đ, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1981;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 3, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Hoàng Thị Minh Th2 và 02 con (lớn sinh năm 2008,

nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 09/5/2018 đến ngày 10/5/2018 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 09/5/2018, tại tổ 29 phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, Công an thành phố Yên Bái bắt quả tang Nguyễn Vĩnh Đ đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine (tại túi áo ngực bên trái Đ đang mặc);

- 01 ví da màu đen bên trong có 750.000đồng (bẩy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe (mang tên Nguyễn Vĩnh Đ); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô (mang tên Nguyễn Quỳnh H1);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY có số thuê bao 09699813681;

Tạm giữ 01 xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 30A-74554. Tiến hành kiểm tra xe thu giữ tại ngăn cốp phụ 01 túi nilon màu trắng kẹp viền màu đỏ bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine (Đ khai nhận nguồn gốc gói Heroine là do Mai Vũ L mua hộ cho Đ);

Hồi 11 giờ ngày 09/5/2018, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Vũ L (tại Tổ 4, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái) thu giữ gồm:

- Số tiền 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng).

- 03 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại Iphone có số thuê bao 01662090692, 01 điện thoại OPPO có số thuê bao 0915247666, 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel không có sim); 01 mảnh giấy bạc màu trắng một mặt có dính chất màu đen nghi là ma túy (tại chạn Inox dưới bếp); 02 coóng thủy tinh bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (tại phòng thờ tầng hai nhà L).

- 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu HONDA; 01 bật lửa màu đỏ; 1.000.000đồng (một triệu đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng (một nghìn đồng); 01 vỏ bao thuốc lá 555; 01 mảnh giấy một mặt màu xanh, một mặt màu trắng bên trong có một mảnh giấy bạc màu trắng có dính chất màu đen nghi là ma túy (trong khuôn viên nhà bà Trần Thị H2 là hộ gia đình liền kề với nhà L, quá trình L bỏ chạy đã vứt lại).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 08/5/2018, Nguyễn Vĩnh Đ điều khiển xe ôtô BKS 30A-74554 đến nhà Mai Vũ L, cả hai rủ nhau đi Hà Nội mua ma túy về để sử dụng. Khi đến khu vực cổng bệnh viện BM (thuộc phường PM, quận Đ, thành phố Hà Nội), Đ đưa cho L 2.000.000đồng (hai triệu đồng) để nhờ L mua hộ ma túy. L cầm 2.000.000đồng (hai triệu đồng) của Đ và

bỏ thêm 4.000.000đồng (bốn triệu đồng) của L, tổng cộng 6.000.000đồng (sáu triệu đồng) rồi một mình đi vào nhà một người tên là V (L không biết rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) mua được 02 gói ma túy (gồm 01 gói trị giá 2.000.000đồng mua hộ cho Đ và 01 gói trị giá 4.000.000đồng là của L). Mua được ma túy, L cùng V sử dụng luôn tại nhà V hết ½ số ma túy của L. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, L đi ra gặp Đ và đưa cho Đ 01 gói ma túy mà Đ đã nhờ mua hộ, sau đó cả hai đến trạm dừng nghỉ km 57 trên đường Cao tốc Hà Nội – Lào Cai thì Đ vào nghỉ uống nước, còn L ngồi một mình trên xe ôtô lấy số ma túy còn lại ra sử dụng tiếp một phần, phần còn lại L gói thành 01 gói để ở khu vực hộp cần số của xe ôtô mục đích cho Đ sử dụng, khi Đ quay ra xe nhìn thấy gói ma túy nghĩ rằng L để ở đó cho mình nên cất vào túi áo ngực đang mặc. Về đến Yên Bái, L về nhà, còn Đ ngủ trên xe ôtô đỗ trước cửa nhà L. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi Đ điều khiển xe ôtô đi đến tổ 29, phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, thì bị Công an thành phố Yên Bái bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài ra, Mai Vũ L tự khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 12/2017 đến tháng 5/2018, L còn 05 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 18 giờ một ngày cuối tháng 12/2017, L đang ở nhà thì Lò Huy H đến hỏi mua Heroine, H đưa cho L 1.000.000đồng (một triệu đồng), L cầm tiền và đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, L sử dụng số điện thoại thuê bao của L là 01662090692 gọi cho H, hỏi H có mua Heroine không để L bán cho. H đồng ý mua, L và H hẹn nhau đến khu vực cổng Trung tâm KT TV (thuộc tổ 23, phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái) để trao đổi mua bán ma tuý. H đưa cho L 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), L cầm tiền và đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng.

Lần 3: Khoảng 12 giờ ngày 06/5/2018, L gọi điện cho H, hỏi H có mua Heroine không. H đồng ý mua và bảo L bán cho H 01 gói Heroine với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), cũng tại khu vực cổng Trung tâm KT TV, L đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng, H cầm và bảo L cho nợ tiền (số tiền này H vẫn chưa trả cho L).

Lần 4: Khoảng 09 giờ ngày 27/3/2018, L đang ở nhà thì Hà Kim Th gọi điện hỏi mua 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) Heroine, L đồng ý, hẹn Th đến khu vực vòng xuyến đường ÂC - Lối rẽ vào Ủy ban nhân dân xã TT, thành phố YB (thuộc thôn CN 2, xã TT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái), L đưa cho Th 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng, Th cầm và bảo L cho nợ tiền.

Lần 5: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 06/5/2018, Hà Kim Th gọi điện cho L, hỏi mua 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) Heroine và bảo trả nợ cho L số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) Th nợ L vào ngày 27/3/2018, cũng tại khu vực vòng xuyến đường ÂC, Th đưa cho L 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng), L cầm tiền và đưa cho Th 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng.

Về nguồn gốc ma túy: Vào khoảng cuối năm 2017, L xuống Hà Nội mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 2.000.000đồng (hai triệu đồng), của một người đàn ông tên là V (L không biết tuổi, địa chỉ cụ thể), L mang Heroine về Yên Bái sử dụng một phần và bán kiếm lời.

Khoảng đầu năm 2018, L đến khu vực tổ 1A, phường HH, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, gặp một người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ mua 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy loại Methamphetamimne, L mang về nơi ở sử dụng một phần, phần còn lại L tàng trữ mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét tại nơi ở.

Quá trình điều tra, Lò Huy H và Hà Kim Th đã khai nhận việc mua ma túy của L về đều sử dụng hết cho bản thân. Lời khai của H và Th phù hợp với lời khai của Mai Vũ L.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KLGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền gửi giám định 2.551.000đồng đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản Kết luận giám định số 95/GĐMT ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Vĩnh Đ có khối lượng là 0,05 gam (không phẩy không năm gam) là ma túy; loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ trong xe ôtô của Nguyễn Vĩnh Đ có khối lượng là 1,53 gam (một phẩy năm mươi ba gam) là ma túy; loại Heroine.

3. Chất tinh thể màu trắng trong coóng thủy tinh thu giữ trên nóc tủ gỗ kê trong phòng thờ tầng hai khi khám xét nhà Mai Vũ L có khối lượng là 0,1 gam (không phẩy một gam) là ma túy; loại Methamphetamine.

4. Chất tinh thể màu trắng trong coóng thủy tinh thu giữ trong góc tủ dưới đất kê trong phòng thờ tầng hai khi khám xét nhà Mai Vũ L có khối lượng là 0,017 gam (không phẩy một gam) là ma túy; loại Methamphetamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Vũ L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Vĩnh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ L 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ L 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Mai Vũ L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Đ 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, bị cáo Mai Vũ L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Vũ L; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái theo hướng:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ L từ 06 (sáu) năm – 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ L 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Mai Vũ L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (mười một) năm – 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2018.

Các bị cáo Mai Vũ L và Nguyễn Vĩnh Đ bị tạm giữ từ ngày 09/5/2018 nên cần điều chỉnh lại thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo.

Bị cáo Mai Vũ L thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân; giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Vũ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào cuối tháng 12/2017, ngày 12/4/2018, ngày 06/5/2018 tại nơi ở của Mai Vũ L và khu vực cổng Trung tâm KT TV (thuộc tổ 23, phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái), Mai Vũ L đã 03 lần bán trái phép 03 gói ma túy, loại Heroine cho Lò Huy H thu lời bất chính 1.200.000đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) và vào các ngày 27/3/2018, ngày 06/5/2018 tại khu vực vòng xuyến đường ÂC - Lối rẽ vào Ủy ban nhân dân xã TT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (thuộc thôn CN 2, xã TT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái), Mai Vũ L đã 02 lần bán trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine cho Hà Kim Th thu lời bất chính 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng).

Đầu năm 2018, tại khu vực tổ 1A, phường HH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, Mai Vũ L đã mua 0,117 gam ma túy, loại Methamphetamine cất giấu tại nhà ở của mình nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 08/5/2018, L đã mua hộ cho Nguyễn Vĩnh Đ một gói ma túy 1,53 gam, loại Heroine và cho Đ một gói ma túy có khối lượng 0,05 gam loại Heroine, với mục đích để sử dụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, xâm phạm chế độ của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác. Toà án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tự thú về những hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trước đó của bản thân; Bố đẻ bị cáo là người có công với Nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết là biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành thi hành án; mặt khác, có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình và là người trực tiếp nuôi bố đẻ (ông Mai Đức T) là người có công với Nước, sức khỏe của ông T hiện nay rất yếu, thường xuyên vào viện điều trị dài ngày; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 (tên Mai Đức T), Huy chương kháng chiến hạng nhất (tên Mai Văn T), Kỉ niệm chương Chiến sỹ Trường Sơn đường Hồ Chí Minh (tên Mai Đức T), có xác nhận Mai Đức T và Mai Văn T là một người.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng trong khung hình phạt liền kề

nhẹ hơn (đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy) cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Mức hình phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Vũ L về xin giảm nhẹ hình phạt (đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy), sửa Bản án sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

[5] Các bị cáo Mai Vũ L và Nguyễn Vĩnh Đ bị tạm giữ từ ngày 09/5/2018 nên cần điều chỉnh lại thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo cho phù hợp.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Mai Vũ L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Vũ L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái:

1.1. Đối với bị cáo Mai Vũ L:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ L 06 (sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ L 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Mai Vũ L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2018.

1.2. Đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh Đ:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Đ 01 (một) năm tù về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy", được trừ 01 (một) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Mai Vũ L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan THA hình sự - CA thành phố Yên Bái;
- Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- TAND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân